TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2024/DS-ST
Ngày 09 - 7- 2024
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Trần Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm D.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 351/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2024/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Ngọc Tr, sinh năm 1967; địa chỉ cư trú: Ấp Tân L, xã Tân D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Lư Văn Th; địa chỉ cư trú: Ấp Tân L, xã Tân D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Hứa Kiều O, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Ấp Tân L, xã Tân D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của bà Tr Tr quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Vào năm 2018, bà O và ông Th có tham gia hụi do bà làm chủ. Thời gian đầu ông Th và bà O đóng hụi đầy đủ nhưng từ năm 2020, sau khi hốt hụi thì thường xuyên đóng chậm trễ nên bà yêu cầu làm giấy nợ cho bà. Vào ngày 11/02/2022 bà O làm giấy nhận nợ, thừa nhận còn nợ bà tổng số tiền hụi

167.800.000 đồng và cam kết vào ngày 24/12/2023 sẽ trả cho bà 50.000.000 đồng nhưng không thực hiện.

Nay bà Tr yêu cầu bà O và ông Th trả cho bà số tiền hụi là 167.800.000 đồng (một trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

** Bị đơn bà Hứa Kiều O và ông Lư Văn Th:* Mặc dù đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của bà Tr nhưng bà O và ông Th không có ý kiến gì và cũng không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Ngọc Tr có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Hứa Kiều O và ông Lư Văn Th vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung: Bà Tr khởi kiện yêu cầu ông Th và bà O trả số tiền hụi 167.800.000 đồng. Thấy rằng, theo biên nhận nợ ngày 11/02/2022 bà O có ký tên thừa nhận nợ bà Tr số tiền hụi 167.800.000 đồng, đồng thời có cam kết vào ngày 24/12/2023 trả cho bà Tr 50.000.000 đồng nhưng không thực hiện. Việc bà O và ông Th tham gia hụi của bà Tr, đã lĩnh hụi nhưng không thực hiện nghĩa vụ đóng hụi chết đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Tr. Do đó, bà Tr có đơn khởi kiện ông, bà yêu cầu trả số tiền hụi còn nợ là phù hợp.

Đối với ông Th và bà O đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của bà Tr, nhưng không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không có thiện chí phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của bà Tr thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr, buộc ông Th và bà O có nghĩa vụ trả cho bà Tr số tiền hụi 167.800.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự: Bà Tr không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận, số tiền bà Tr đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại; Ông Th và bà O phải chịu 8.390.000 đồng (167.800.000 đồng x 5% = 8.390.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 92, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Tr. Buộc ông Lư Văn Th và bà Hứa Kiều O trả cho bà Phạm Ngọc Tr số tiền hụi 167.800.000 đồng (một trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Phạm Ngọc Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lư Văn Th và bà Hứa Kiều O chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông Th và bà Tr còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Bà Phạm Ngọc Tr không phải chịu, bà Tr đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.098.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001270 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại; ông Lư Văn Th và bà Hứa Kiều O phải chịu 8.390.000 đồng (tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo Tr thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai